TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 13-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Kim Phụng**

Ông **Nguyễn Văn Ngân**

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa**: **Bà Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 09/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Kỳ N; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986 tại Thanh Hóa; HKTT: Thôn V, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: Ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Lê Kỳ T, sinh năm 1962; Mẹ: Lê Thị L1, Sinh năm 1963; Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt; tạm giam từ ngày 13/11/2017 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**** Người bị hại:***

1/ **Lê Kỳ L,** sinh năm 1985.

HKTT: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Có mặt tại phiên tòa

2/ **Lê Thị Ng**, sinh năm 1965

HKTT: ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước

Chỗ ở: ấp 7, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 14 giờ ngày 07/10/2016, Lê Kỳ N đi nhờ xe ô tô của một người đàn ông (không xác định được nhân thân, lai lịch) đến nhà anh Lê Kỳ L thuộc ấp B, xã T, huyện N để nói chuyện, khi đến nhà anh L thì N gặp anh L cùng vợ là Lê Thị Q, tại đây Nhất và anh L xảy ra cãi nhau, anh L đẩy N ngã xuống đất nên N lấy 01 con dao dài khoảng 50 cm, lưỡi dao rộng khoảng 06 cm, có 01 lưỡi sắc để ở trên buồng dừa trước cửa nhà anh L, cầm chém 02 nhát vào tay trái anh L gây thương tích rồi bỏ chạy, còn anh L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Lộc Ninh (BL: 103 – 104; 105 – 106).

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 317/2016/TgT ngày 09/12/2016 của Trung tâm giám định y khoa- Pháp y tỉnh Bình Phước thì anh L bị những thương tích sau:

Chấn thương gãy hở mõm khuỷu trái đã phẫu thuật xuyên đinh cố định xương gãy, di chứng hạn chế gấp duỗi khuỷu trái.

Gãy 1/3 giữa xương trụ trái can tốt.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 30% (ba mươi phần trăm) (BL: 49 – 50).

Ngoài ra, trong quá trình bỏ trốn bị can Lê Kỳ N tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản cụ thể:

Khoảng 12 giờ ngày 12/11/2017 Lê Kỳ N, mượn xe mô tô không có biển số của một người đàn ông làm máy xúc ở gần nhà Nhất (không xác định được tên tuổi địa chỉ) để đến nhà người bạn tên Phú (không xác định được nhân thân, lai lịch) ở xã T, huyện N chơi, trên đường đi thì xe bị thủng xăm, N dẫn xe vào tiệm sửa xe trước của nhà chị Lê Thị Ng ở ấp 7, xã H, huyện N để sửa xe nhưng không có người sửa. Lúc này N phát hiện trong nhà chị Ng (cách tiệm sửa xe khoảng 15 mét) có một số bao tiêu hạt khô nên N nảy sinh ý định lấy trộm tiêu bán lấy tiền tiêu xài, thấy không có người trông coi, Nhất đi vào trong nhà vác một bao tiêu có trọng lượng là 54kg, bỏ lên xe mô tô chở đi về hướng xã L, huyện N tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi bao tiêu bị rách làm hạt tiêu đổ ra ngoài đường, Nhất dừng xe đi vào nhà anh Trần Thế A, sinh năm 1982, ngụ ấp B, xã T, huyện N, mượn 01 bao loại "xác rắn" để lồng vào bao bị rách và chở đến vựa tiêu của chị Hoàng Phượng U, sinh năm 1988, ngụ ấp A, xã L,

huyện N bán được 3.000.000 đồng, Nhất đến khu vực khu phố P, thị trấn N chơi đánh bạc (tài xỉu) với một số người (không xác định tên tuổi và địa chỉ) và thua hết tiền. Anh Trần Thế A thấy tiêu rơi ngoài đường nên đã hốt lại bỏ vào túi nylon, sau đó chị Nga đến xin lại và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh (BL: 63 – 64; 79 – 80; 94 – 95; 97 – 98).

Căn cứ biên bản kết luận định giá tài sản số: 02/12/BBKL.ĐGTS ngày 12/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì 54 kg hạt tiêu khô trị giá là 4.950.000 đồng (BL: 51).

Vật chứng thu giữ: 01 kg hạt tiêu khô của chị Nguyễn Thị Ng. Đối với 01 con dao dài khoảng 50 cm, lưỡi dao rộng khoảng 06 cm, có 01 lưỡi sắc bị can Lê Kỳ N để vứt bỏ trên đường bỏ chạy nên không thu hồi được (BL: 21).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Kỳ N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 11/CTr-VKS, ngày 09/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Lê Kỳ N về tội *"Cố ý gây thương tích"* và *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 2 Điều 104 và khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 2 Điều 134; khoản 3 Điều 7, Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009

- Xử phạt bị cáo: **Lê Kỳ N** từ **24** đến **30** tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009

- Xử phạt bị cáo: **Lê Kỳ N** từ **06** đến **09** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc Lê Kỳ N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 30 tháng đến 39 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Kỳ L và chị Nguyễn Thị Ng không yêu cầu bị cáo Lê Kỳ N bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Về tang vật của vụ án: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: trả lại cho 01 kg hạt tiêu khô của bà Nguyễn Thị Ng.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 14 giờ ngày 07/10/2016, tại nhà anh Lê Kỳ L thuộc ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước, Lê Kỳ N đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao dài khoảng 50 cm, lưỡi dao rộng khoảng 06 cm, có 01 lưỡi sắc cầm chém 02 nhát trúng vào tay trái của anh Lê Kỳ L gây thương tích 30%. Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được pháp luật, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mâu thuẫn cá nhân, không kiềm chế được bản thân mình nên bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh L. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được luật pháp bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương. Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 30% nhưng bị cáo dùng 01 con dao dài khoảng 50 cm, lưỡi dao rộng khoảng 06 cm, có 01 lưỡi sắc là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh L, thuộc trường hợp được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 BLHS *"Dùng hung khí nguy hiểm"* nên hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, Bộ luật hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt của tội *"Cố ý gây thương tích"* nhẹ hơn so với Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi, bổ sung năm 2009, cụ thể: Tại khoản 2 Điều 104 BLHS

năm 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Nhưng tại khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 quy định khung hình phạt là 02 năm đến 06 năm tù. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì cần áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo nhằm đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[3] Tiếp đến vào khoảng 12 giờ ngày 12/11/2017, Lê Kỳ N tiếp tục thực hiện hành vi lén lút vào nhà chị Lê Thị Ng ở ấp 7, xã H, huyện N, tỉnh Bình Phước trộm cắp 01 bao hạt tiêu khô có trọng lượng 54 kg trị giá là 4.950.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về các tội "*"Cố ý gây thương tích"* theo khoản 2 Điều 134 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 BLHS 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết xem xét giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với tội "Cố ý gây thương tích": Người bị hại Lê Kỳ L cũng có một phần lỗi là đã đẩy bị cáo ngã, dẫn đến bị cáo bức xúc và thực hiện hành vi phạm tội; Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền bồi thường thường là 30.000.000 đồng và anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại phiên tòa, anh L tiếp tục xin giảm nhẹ phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đối với tội "Trộm cắp tài sản" thì trị giá tài sản trộm cắp không lớn, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g

khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Lê Kỳ L và Lê Thị Ng vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án: 01 kg tiêu khô là tài sản của bà Lê Thị Ng nên cần trả lại cho bà Lê Thị Ng .

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Kỳ N** phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* và*"Trộm cắp tài sản"*.

1) Áp dụng khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo: **02 (Hai)** năm tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

- Xử phạt bị cáo: **06 (Sáu)** tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Điều 50 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc Lê Kỳ N phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo là ngày 13/11/2017.

2) Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

4) Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Trả lại cho bà Lê Thị Ng: 01 kg tiêu khô

Số tang vật trên hiện kèm theo hồ sơ vụ án

5) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Kỳ N phải chịu 200.000đồng án phí HSST

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên toà biết có quyền

kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng